

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **63/2020/HSST**
Ngày 22 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đỗ Thị Hằng Huệ**
2. Bà **Nguyễn Thị Thụy**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh**- Cán bộ
Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Phụng**- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H,
Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:
48/2020/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số
86/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020, quyết định hoãn phiên tòa số
45/2020/HSST-QĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020 đối với:

* Bị cáo **Nghiêm Xuân Đ**, sinh năm: 1971. HKTT và nơi ở: phường L, quận
B, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân
tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: **Nghiêm Xuân L**; Họ và tên mẹ: **Chu**
M.K (đã chết). Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba. Họ và tên vợ:
Nguyễn Thị P (không đăng ký kết hôn); Có 01 con sinh năm 1993; Tiền sự:
Không; Tiền án: 05 tiền án: Ngày 14/10/1995, Tòa án nhân dân quận B xử phạt 12
tháng tù về tội Cướp giật tài sản, buộc bồi thường cho người bị hại 01 triệu đồng.
Ra trại ngày 02/8/1996. Đã thi hành án phí ngày 18/7/1996. Đối với khoản bồi
thường dân sự, người bị hại không có đơn yêu cầu nên không có căn cứ để thi
hành; Ngày 11/9/1997, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm
cấp tài sản. Giá trị tài sản trộm cắp là 1.700.000 đồng. Ra trại ngày 22/11/1998;
Ngày 17/6/1999, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm
cấp tài sản. Giá trị tài sản trộm cắp là 900.000 đồng. Ra trại ngày 19/9/2001; Ngày
29/8/2002, Tòa án nhân dân quận B xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.
Giá trị tài sản trộm cắp là 152.100 đồng. Ra trại ngày 01/01/2005; Ngày 18/7/2006,

Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 7 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 08/5/2013. Xác minh tại Cục thi hành án dân sự thành phố H không có hồ sơ thi hành án của Nghiêm Xuân Đ; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Thành phố H. Bị cáo có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 25/12/2019, tại quận B, thành phố H, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an quận B phát hiện Nghiêm Xuân Đ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra thu giữ bên trong túi quần trước bên phải của Đ có 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, Đ khai đó là ma túy Heroine mua về để bán kiếm lời. Tổ công tác đã đưa Đ cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ. Ngoài việc thu giữ ma túy, cơ quan công an đã thu giữ của Nghiêm Xuân Đ: 01 điện thoại di động Nokia 6070 màu đen – bạc đã cũ; 01 xe máy Honda Wave màu đen, BKS: 30H7 – 0972; 20.000 đồng.

Bản Kết luận giám định số 8609/KLGD-PC09 ngày 31/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Thành phố H kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,144 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,141 gam.*

Tại cơ quan điều tra, Nghiêm Xuân Đ khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/12/2019, H (không rõ lai lịch, địa chỉ) gọi cho Đ từ số điện thoại 0352680047 đến số điện thoại 0344584464 của Đ hỏi mua 01 gói Heroine giá 200.000 đồng. Đ đồng ý rồi hẹn H ở ngã ba dốc Đ– H.H.T. Sau đó, Đ đi bộ đến chỗ hẹn gặp H. Tại đây, H đưa cho Đ 200.000 đồng để mua ma túy, Đ cầm tiền rồi lấy xe máy Honda Wave màu đen, BKS: 30H7-0972 của H để đi mua. Đ đi xe máy đến khu vực chợ Ngọc Khánh, gặp và mua 02 gói Heroine của một người phụ nữ không quen biết giá 100.000 đồng/gói. Đ định bán 01 gói ma túy cho H giá 200.000 đồng, 01 gói ma túy còn lại nếu có ai hỏi mua Đ sẽ bán giá 100.000 đồng. Khi Đ đang đi về nơi H đứng đợi để bán ma túy cho H thì bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Đối với đối tượng H và đối tượng bán ma túy cho Đ, do Đ khai không biết tên tuổi địa chỉ, qua số điện thoại Đ cung cấp, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nên không có cơ sở để xử lý.

Lời khai nhận tội của Nghiêm Xuân Đ phù hợp với lời khai người làm chứng, hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 30H7-0972, Đ khai mượn của H để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng không xác định được chủ sở hữu của xe.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKS ngày 23/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Nghiêm Xuân Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 25/12/2019, tại đầu ngách 21 ngõ 285 phố C, phường L, quận B, thành phố H, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận B bắt quả tang Nghiêm Xuân Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,285 gam ma túy loại Heroine, mục đích để bán cho đối tượng nghiện kiếm lời. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nghiêm Xuân Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Một bao niêm phong bên trong có 0,285 gam Heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đối tượng theo biên bản giao vật chứng số 83 ngày 26/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: Một xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen mang BKS: 30h7-0972; SM 1259099; SK: 059021; Một ĐTDD nhãn hiệu Nokia 6070 màu đen bạc đã cũ, số seri 359536011481546 theo biên bản giao vật chứng số 83 ngày 26/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H và 20.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 26/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo Nghiêm Xuân Đ giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo Nghiêm Xuân Đ giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra giống như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 25/12/2019, tại phố C, phường L, quận B, thành phố H, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận B bắt quả tang Nghiêm Xuân Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,285 gam ma túy loại Heroine, mục đích để bán cho đối tượng nghiện kiếm lời. Hành vi trên đây của Nghiêm Xuân Đ đã phạm vào tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân làm lây lan và phát triển căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, xong do bản thân nghiện ma túy và coi thường pháp luật nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo: Là một người đàn ông đang trong độ tuổi lao động xong bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo có 05 tiền án trong đó 01 tiền án ngày 18/7/2006, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 7 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tính đến lần phạm tội này chưa được xóa án tích, là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 qua đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã được pháp luật giáo dục cải tạo nhưng bị cáo không sửa đổi lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xét đến bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Một bao niêm phong bên trong có 0,285 gam Heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đối tượng theo biên bản giao vật chứng số 83 ngày 26/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen mang BKS: 30H7-0972; SM: 1259099; SK: 059021 đã cũ, Nghiêm Xuân Đ khai mượn của H để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng không xác định được chủ sở hữu của xe. Tuy nhiên thời gian chưa đủ một năm nên giao chiếc xe máy trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận B tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1, Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015; Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nghiêm Xuân Đ 32** (Ba mươi hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Một bao niêm phong bên trong có 0,285 gam Heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đối tượng theo biên bản giao vật chứng số 83 ngày 26/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: Một ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 6070 màu đen bạc đã cũ, số seri 359536011481546 theo biên bản giao vật chứng số 83 ngày 26/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H và 20.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 26/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

- Căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự 2015; Điều 47, Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Giao một xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen mang BKS: 30H7-0972; SM: 1259099; SK: 059021 đã cũ (theo biên bản giao vật chứng số 83 ngày 26/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H) cho Công an quận B, thành phố H tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 22 tháng 5 năm 2020./.

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Trại tạm giam số I H;
- UBND phường L, quận B, thành phố H.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhung